

Krông Pắc, ngày 09 tháng 6 năm 2021

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành**  
**Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 – 2025**  
**định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng chương trình triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Đến năm 2030, thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn huyện, góp phần đưa huyện Krông Pắc nằm trong nhóm có chỉ số cao về Chuyển đổi số; hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân trên địa bàn huyện.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025.**

*a) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động*

- Trên 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Tỉnh được thực hiện qua hệ thống báo cáo của Tỉnh.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

*b) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế*

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.

*c) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số*

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, thị trấn.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 50%.

- Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh thực hiện cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền điện tử đạt trên 50%.

- Xây dựng thành công nền tảng đô thị thông minh cho huyện Krông Pắc.

## **2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030.**

### *a) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động*

- 90% hồ sơ công việc cấp huyện và 70% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

### *b) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế*

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.

### *c) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số*

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

- Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh thực hiện cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền điện tử đạt trên 80%.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ, giải pháp tạo cơ sở chuyển đổi số**

#### *a) Chuyển đổi nhận thức*

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cam kết đổi mới, cho phép thử nghiệm cái mới, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công, điển hình về chuyển đổi số.

- Chủ động lựa chọn một đơn vị cấp xã để triển khai thử nghiệm và nhân rộng công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như: Truy cập sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

#### *b) Xây dựng và hoàn thiện thể chế*

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật dân sự, hình sự và các luật chuyên ngành theo hướng tăng năng mức và hình phạt đối với các hành vi lừa đảo, gian lận khi giao dịch trên không gian mạng cũng như các hành vi lợi dụng, khai thác trái phép thông tin riêng, cá nhân trên mạng để người dùng an tâm khi thực hiện giao dịch số.

#### *c) Phát triển hạ tầng số, nền tảng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng*

- Huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng thiết bị và ứng dụng đồng bộ, hiện đại sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và sự chuyển đổi của chính quyền điện tử; ưu tiên hệ thống truyền tải dữ liệu, trung tâm tích hợp dữ liệu, năng lượng và các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu.

- Triển khai đồng bộ mạng băng thông rộng chất lượng cao trên địa bàn toàn huyện, phát triển mạnh mẽ mạng di động 5G, nâng cấp mạng di động 4G; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại di động thông minh; đầu tư mua sắm thay thế, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động các cơ quan đảng và chính quyền các cấp.

- Phối hợp với các cơ quan chủ trì của tỉnh trong việc xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn huyện; ưu tiên triển khai tại cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện.

- Phối hợp với các cơ quan chủ trì của tỉnh thực hiện chuyển đổi toàn bộ mạng Internet trên địa bàn huyện sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6); mở rộng và nâng cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã.

- Phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), hạ tầng băng rộng chất lượng cao, nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu kết nối với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ đa ngành, có khả năng tùy biến cao gắn với công nghệ điện toán đám mây hình thành nền tảng dùng chung của tỉnh, tránh đầu tư trùng lắp.

- Triển khai có hiệu quả hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng của huyện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng của tỉnh và quốc gia; triển khai có hiệu quả các chương trình nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin và tính riêng tư đến các cán bộ, nhân viên trong cơ quan đảng, nhà nước và các doanh nghiệp chuyển đổi số; hợp tác với các cơ quan, tổ chức an toàn thông tin trong và ngoài nước, hình thành mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin rộng khắp.

#### *d) Xây dựng Chính quyền số, đô thị thông minh*

- Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan Đảng, nhà nước một cách tập trung, thông suốt. Áp dụng công nghệ mới nhất về truyền thông xã hội (Social), phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analytics), trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR) để thực hiện chuyển đổi số toàn diện các mặt công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng, nhà nước và cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện nhất cho người dùng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí.

- Xây dựng, phát triển và hoàn thiện kho dữ liệu mở dùng chung của huyện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dữ liệu quốc gia; hệ thống thông tin báo cáo kết nối, chia sẻ dữ liệu số với hệ thống thông tin báo cáo của cơ quan Đảng, Chính phủ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp theo thời gian thực. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; phát triển, hoàn thiện hệ thống Cổng dịch vụ công của huyện để cung cấp toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4.

- Thủ nghiệm và triển khai hiệu quả các dịch vụ đô thị thông minh gắn liền với hệ thống chính quyền điện tử tại huyện trên cơ sở hệ thống nền tảng đặt tại Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh của tỉnh.

#### *đ) Phát triển kinh tế số*

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số; thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế. Khuyến khích các doanh nghiệp nghiên cứu hình thành và phát triển các sản phẩm công nghệ số, nội dung số, quảng cáo số,...công nghiệp sáng tạo, kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử và sản xuất thông minh.

- Quan tâm phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, đổi mới, sáng tạo về công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- Xây dựng và phát triển thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh và phát triển bền vững, tháo gỡ giới hạn về địa lý trong kết nối thương mại; trong đó, tập trung phát triển mạnh mẽ sàn giao dịch điện tử đảm bảo kết nối cung cầu, nhất là chuỗi giá trị nông sản, du lịch, tiểu thủ công nghiệp trực tuyến.

#### e) Phát triển xã hội số

- Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến mở; hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số, hình thành văn hóa số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức.

- Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp, đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học. Thực hiện đào tạo, tập huấn hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số để phát triển xã hội số, không ai bị bỏ lại phía sau.

- Thường xuyên tổ chức đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có các giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số; ban hành các quy tắc ứng xử trên môi trường số cho doanh nghiệp và người dân; phát triển các Trung tâm giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số.

## 2. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển Chính quyền số

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển hạ tầng chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt từ huyện đến xã.

- Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của huyện, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án số hóa, chuyển đổi số mọi quy trình nghiệp vụ của cơ quan nhà nước.

- Duy trì, nâng cấp, phát triển Trang thông tin điện tử của huyện. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Phối hợp các cơ quan chủ trì của tỉnh chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện

số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

### **3. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số**

- Phát triển sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số. Phát triển công nghiệp sáng tạo, hệ sinh thái nội dung số đa dạng, hấp dẫn. Các cơ quan nhà nước cùng tham gia phát triển công nghiệp sáng tạo.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh.

### **4. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển xã hội số**

- Tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin về chuyển đổi số do tỉnh tổ chức.

- Tham gia chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Giám đốc điều hành các doanh nghiệp.

### **5. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số**

#### *a) Chuyển đổi số trong lĩnh vực Y tế*

- Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa để hỗ trợ người dân được khám, chữa bệnh từ xa, giúp giảm tải các cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm chéo; 100% các cơ sở y tế có bộ phận khám chữa bệnh từ xa; thúc đẩy chuyển đổi số ngành Y tế.

- Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh góp phần cải cách hành chính, giảm tải bệnh viện, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí, hình thành bệnh viện thông minh; xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu, hình thành cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.

- Thủ nghiêm triển khai sáng kiến “Mỗi người dân có một bác sĩ, y sĩ riêng” với mục tiêu mỗi người dân có một hồ sơ số về sức khỏe cá nhân, trên cơ sở đó được bác sĩ, y sĩ tư vấn, chăm sóc cho từng người dân như là bác sĩ, y sĩ riêng, hình thành hệ thống chăm sóc y tế số hoàn chỉnh từ khâu chăm sóc đến sức khỏe ban đầu, dự phòng đến điều trị.

- Hoàn thiện hành lang pháp lý để tạo điều kiện cho khám chữa bệnh từ xa và đơn thuốc điện tử cho người dân, nhằm bảo đảm người dân có thể tiếp xúc bác sĩ, y sĩ nhanh, hiệu quả, giảm chi phí và thời gian vận chuyển bệnh nhân.

*b) Chuyển đổi số trong lĩnh vực Giáo dục*

- Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa.

- Sử dụng các công nghệ và nền tảng số hóa nhằm nâng cao chất lượng việc dạy và học, thay đổi toàn diện công tác quản lý và điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đăk Lăk nói chung và huyện Krông Pắc nói riêng.

- Hình thành hệ sinh thái giáo dục thông minh với sự tham gia của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, phụ huynh và học sinh, hướng đến tích hợp với hệ sinh thái công dân điện tử.

- 100% cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa, trong đó thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh học trực tuyến tối thiểu 20% nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học.

*c) Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp*

- Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

- Tập trung xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành như: Đất đai, cây trồng, vật nuôi. Xây dựng mạng lưới quan sát, giám sát tích hợp trên không và mặt đất phục vụ các hoạt động nông nghiệp. Thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng, hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số.

- Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Đây mạnh phát triển thương mại điện tử trong nông nghiệp.

*d) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải*

- Phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị, các đường tỉnh lộ.

- Phát triển các nền tảng kết nối giữa các chủ hàng, các nhà giao vận và khách hàng để phát triển thành một hệ thống một cửa để cho phép chủ hàng có thể tìm ra phương tiện tối ưu để vận chuyển hàng hóa và các kho bãi chính xác cũng như hỗ trợ việc đóng gói và hỗ trợ đăng ký, hoàn thiện các quy trình xử lý các văn bản hành chính liên quan.

- Chuyển đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện qua hồ sơ số, quản lý giấy phép người điều khiển phương tiện số.

*d) Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường*

- Triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn (cơ sở dữ liệu về: Đất đai; nền địa lý quốc gia; quan trắc tài nguyên môi trường; đa dạng sinh học; nguồn thải; viễn thám; biến đổi khí hậu; khí tượng - thủy văn; địa chất - khoáng sản...) nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

*e) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp*

- Phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp; ứng dụng công nghệ mô phỏng, phòng thực hành ảo trong đào tạo; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; số hóa dữ liệu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhà giáo, người học, chương trình, giáo trình và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo.

- 100% các trường học thuộc huyện ứng dụng công nghệ số để đánh giá kết quả học tập của người học.

*g) Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch*

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm tạo bước đột phá, thay đổi phương thức quản lý, chỉ đạo và điều hành trong ngành Du lịch, nâng cao năng lực chỉ đạo, quản lý và điều hành trong lĩnh vực du lịch.

- Xây dựng hệ thống thông tin chuyên ngành Du lịch theo mô hình dữ liệu tập trung (ứng dụng công nghệ big - data), cập nhật thời gian thực và có khả năng chia sẻ.

- Thực hiện quản lý điều hành theo các chỉ tiêu định lượng KPI trong lĩnh vực du lịch.

- Tạo môi trường cung cấp dịch vụ thông minh, thông tin quảng bá du lịch trên môi trường mạng, có tương tác tích cực để đẩy mạnh quảng bá du lịch qua mạng, thu hút ngày càng nhiều khách du lịch.

- Tạo môi trường để các doanh nghiệp du lịch có thể chia sẻ, liên kết cung cấp các dịch vụ ngày càng đa dạng, chất lượng và hiệu quả cho du khách.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, các TCCS Đảng trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình địa phương, đơn vị và Chương trình của Huyện ủy để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phân kỳ thực hiện với nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thiết thực để tổ chức triển khai thực hiện hàng năm và đến năm 2030; phân công trách nhiệm cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

**2.** Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các đoàn thể chính trị - xã hội, các TCCS Đảng xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động đối với nhiệm vụ chuyển đổi số; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và công cuộc chuyển đổi số trên địa bàn huyện; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

**3.** Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy và Chương trình này; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện; định kỳ hàng quý báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện kết quả triển khai, thực hiện.

**4.** Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban chấp hành Huyện ủy có trách nhiệm lãnh đạo việc triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết trên lĩnh vực mình phụ trách; đồng thời, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các đơn vị, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện và tích cực cùng với địa bàn được phân công theo dõi, hỗ trợ, đề ra giải pháp, lộ trình cụ thể để thực hiện tốt.

**5.** UBND huyện chủ trì, phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy theo chức năng chuyên môn, nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động này, định kỳ tham mưu Huyện ủy sơ kết, đánh giá để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, b/c
- UBND tỉnh, b/c
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Sở TTTT,
- Các đồng chí HUV,
- TT HĐND; UBND huyện,
- Các TCCS Đảng,
- MTTQ và các đoàn thể của huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.



Trần Quốc Vinh